

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 07 - 3 - 2022  
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Văn Bình;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Phi Hùng
2. Bà Phan Cát Chiêu Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thụy Thùy Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông Trần Cao Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Quế Tr, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú H, xã An Phú Th, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Võ Thanh T, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú H, xã An Phú Th, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Nguyên đơn chị Ngô Quế Tr trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2018 chị Tr và anh T sau khi quen biết được gia đình hai bên chấp thuận nên tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn, được UBND xã Vang Quới Đông, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/7/2019. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì đến năm 2020 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, cự cãi nhau, làm tình cảm phai nhạt nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay.

Do không thể tiếp tục chung sống, tình cảm không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Ngô Quế Tr yêu cầu ly hôn với anh Võ Thanh T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Võ Ngô Thiên K, sinh ngày 10/11/2019, hiện con đang sống với chị Tr. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn anh Võ Thanh T vắng mặt nhưng có văn bản ý kiến như sau:***

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T thống nhất theo lời trình bày của chị Tr. Trước khi cưới nhau thì anh T và chị Tr có tìm hiểu trước, sau đó cả hai tiến đến hôn nhân, vợ chồng có đăng ký kết hôn và được UBND xã Vang Quới Đông, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/7/2019.

Vợ chồng về chung sống không hạnh phúc, thường xuyên cãi nhau, do tính tình không hợp nên đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Do không thể tiếp tục chung sống, tình cảm không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T cũng thống nhất ly hôn với chị Ngô Quế Tr.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Võ Ngô Thiên K, sinh ngày 10/11/2019, hiện con đang sống với chị Tr. Sau khi ly hôn anh T đồng ý giao con chung cho chị Tr nuôi và đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo khả năng.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về tuân thủ pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án (có bài phát biểu kèm theo).***

- Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án:

+ Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Quế Tr. Chị Tr được ly hôn với anh Võ Thanh T.

+ Về con chung: Giao cháu Võ Ngô Thiên K cho chị Ngô Quế Tr tiếp tục nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con theo khả năng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Theo đơn khởi kiện chị Ngô Quế Tr yêu cầu ly hôn với anh Võ Thanh T. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ dân sự, tranh chấp hôn nhân gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Chị Ngô Quế Tr và anh Võ Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Tr, anh T.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Quế Tr và anh Võ Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Hôn nhân giữa chị Tr và anh T phát sinh trên cơ sở tự tìm hiểu, được gia đình hai bên chấp thuận nên tiến đến hôn nhân, hai bên có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Vang Quới Đông, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/7/2019 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Đánh giá tình trạng hôn nhân của chị Tr và anh T, Hội đồng xét thấy như sau: Chị Tr và anh T thống nhất trình bày: Sau khi cưới nhau, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì đến năm 2020 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, cự cãi nhau, làm tình cảm phai nhạt nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay.

Do không thể tiếp tục chung sống, tình cảm không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Ngô Quế Tr yêu cầu ly hôn với anh Võ Thanh T. Đồng thời anh T cũng đồng ý ly hôn với chị Ngô Quế Tr.

Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Tr và anh T thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 đây là điều kiện để cho ly hôn. Nên việc chị Tr yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Võ Thanh T là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Tr và anh T thống nhất có 01 con chung là Võ Ngô Thiên K, sinh ngày 10/11/2019, hiện con đang sống với chị Tr. Chị Tr và anh T thống nhất: Giao con chung là Võ Ngô Thiên K cho chị Tr tiếp tục nuôi dưỡng và anh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo khả năng. Xét đây là sự tự nguyện của các bên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Tr và anh T tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Chị Tr và anh T xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Ngô Quế Tr chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 227; Điều 228, Khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

- Về hôn nhân: Cho chị Ngô Quế Tr được ly hôn với anh Võ Thanh T.

- Về con chung: Giao con chung là Võ Ngô Thiên K, sinh ngày 10/11/2019 cho chị Ngô Quế Tr trực tiếp nuôi sau khi ly hôn. Anh Võ Thanh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo khả năng.

Anh T được quyền đến thăm mom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Tr và anh T tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Tr và anh T xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Ngô Quế Tr phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000223 ngày 18/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- Về quyền kháng cáo: Chị Tr và anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Vang Quới Đông  
(số 22 ngày 10/7/2019);
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Châu Văn Bình**